BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2014/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2014

THÔNG TƯ
Công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;

Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình tại công văn số 1262/UBND ngày 30 tháng 10 năm 2013;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình.

Điều 1. Công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình

Nay công bố vùng nước cảng biển Quảng Bình thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình, bao gồm các bến cảng: Hòn La, Gianh, xăng dầu Sông Gianh.

Điều 2. Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình

Phạm vi vùng nước cảng biển Quảng Bình thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định cụ thể như sau:

1. Phạm vi vùng nước khu vực Hòn La:

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối theo thứ tự các điểm HL1, HL2, HL3, HL4 có tọa độ sau đây:

HL1: 17°57'40" N, 106°30' 31" E;

HL2: 17°57'40" N, 106°34' 10" E;

HL3: 17°53'03" N, 106°34' 10" E;

HL4: 17°53'03" N, 106°27' 35" E.

b) Ranh giới về phía đất liền: từ điểm HL4 chạy theo mép nước dọc bờ biển xã Quảng Đông về phía Bắc đến điểm HL1.

2. Phạm vi vùng nước khu vực Cửa Gianh:

a) Ranh giới về phía biển: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối theo thứ tự các điểm CG1, CG2, CG3 và CG4 có tọa độ sau đây:

CG1: 17°44'03"N, 106°28' 27"E;

CG2: $17^0$44’03”N, $106^0$34’10” E;

CG3: $17^0$40’03”N, $106^0$34’10” E;

CG4: 17°40'13"N, 106°30' 28"E.

b) Ranh giới về phía đất liền: từ điểm CG1, điểm CG4 chạy dọc theo bờ biển và hai bờ sông Gianh đến đường thẳng cắt ngang sông cách mép cầu cảng xăng dầu Sông Gianh 200m về phía thượng lưu.

3. Ranh giới vùng nước cảng biển quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được xác định trên Hải đồ số IA-100-08 tái bản năm 1996 của Hải quân nhân dân Việt Nam. Tọa độ các điểm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này áp dụng theo hệ tọa độ VN-2000 và được chuyển sang các hệ tọa độ tương ứng như sau:

Điểm	**Hệ VN-2000**		**Hệ tọa độ sử dụng tại Hải đồ số IA-100-08**		**Hệ WGS-84**	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
HL1	17°57'40"	106°30'31"	17°57'38"	106°30'20"	17°57'37"	106°30'38"
HL2	17°57'40"	106°34'10"	17°57'38"	106°34'00"	17°57'37"	106°34'17"
HL3	17°53'03"	106°34'10"	17°53'00"	106°34'00"	17°53'00"	106°34'17"
HL4	17°53'03"	106°27'35"	17°53'00"	106°27'24"	17°53'00"	106°27'42"
CG1	17°44'03"	106°28'27"	17°44'00"	106°28'17"	17°44'00"	106°28'34"
CG2	17°44'03"	106°34'10"	17°44'00"	106°34'00"	17°44'00"	106°34'17"
CG3	17°40'03"	106°34'10"	17°40'00"	106°34'00"	17°40'00"	106°34'17"
CG4	17°40'13"	106°30'28"	17°40'11"	106°30'18"	17°40'10"	106°30'35"

Điều 3. Vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão và các khu nước, vùng nước có liên quan khác

Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức công bố vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão cho tàu thuyền vào, rời Cảng biển Quảng Bình và khu nước, vùng nước khác trong phạm vi vùng nước cảng biển quy định tại Điều 2 của Thông tư này.

Điều 4. Trách nhiệm của Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đối với hoạt động hàng hải tại cảng biển và vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước, trọng tải của tàu thuyền và tính chất hàng hóa, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, chuyển tải và tránh bão trong vùng nước theo quy định, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý nhà nước về hàng hải trong vùng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình

Ngoài phạm vi vùng nước cảng biển quy định tại Điều 2 của Thông tư này, Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình còn có trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong vùng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2014. Bãi bỏ Thông tư số 22/2010/TT-BGTVT ngày 19 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình, Giám đốc Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng